

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2022/HS-PT.

Ngày 14 - 9 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương,

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Bà Hoàng Thị Hải Hường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2022/TLPT-HS ngày 23/6/2022 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2022/HS-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Q**, sinh năm 1982. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 06/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không;

Con ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1960;

Con bà Giáp Thị L, sinh năm 1960;

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982;

Con: Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 người bị hại và 03 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1982 và ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1966 cùng trú tại thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh B có quan hệ họ hàng với nhau (ông T là người khuyết tật nặng). Ngày 02/9/2021, gia đình Q mua tivi và mời một số người thân trong gia đình đến nhà ăn cơm vào chiều cùng ngày. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, sau khi mọi người ăn uống xong và đã ra về, Q mở chương trình ca nhạc trên tivi rồi đi ra sân nhà đứng. Lúc này, Q nghĩ đến việc thời gian gần đây có một số người dân tự ý đổ đất lấn chiếm ao hồ của thôn nên Q đi ra cổng nhà mình đứng chờ (Q không chờ đích danh ai). Cùng lúc này, ông Nguyễn Ngọc T đi tập thể dục đến, tay phải cầm 01 đèn pin, vỏ nhựa cứng, hình trụ tròn, dài 21cm, một đầu hình tròn có đường kính 6,5cm. Theo Q khai, ông T bảo Q “Bật nhạc cho tiếng bé đi để cho làng xóm nghỉ ngơi”, Q không đồng ý nên ông T có nói Q “mày là thằng Q dở” dẫn đến hai bên to tiếng, xô sát nhau. Q đứng đối diện, cách ông T khoảng 60cm, dùng tay phải đâm liên tiếp 02 cái trướng vào sườn bên trái ông T, giật chiếc đèn pin trên tay ông T đánh vào tay trái ông T làm ông T ngã nghiêng trái, úp mặt xuống mặt đường bê tông. Cùng lúc này, ông Nguyễn Ngọc Chúc, sinh năm 1973 trú tại thôn Chấn Làng, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam (là em ruột ông T) và một số người dân đi đến. Ông Chúc thấy ông T bị thương chảy máu ở vùng cằm, khuỷu tay trái bị gãy chảy nhiều máu, ông Chúc và người thân đã đưa ông T đến Trung tâm y tế huyện Lục Nam sơ cứu sau đó chuyển xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu, điều trị đến ngày 21/9/2021 thì ra viện.

Cùng ngày 02/9/2021, gia đình ông T có đơn trình báo cơ quan Công an, Công an xã Yên Sơn đã lập biên bản sự việc, thu giữ 01 đèn pin bị vỡ hình trụ có chiều dài 21cm, một đầu hình tròn có đường kính 6,5cm; cách đèn pin 24cm, cách tường nhà Q 3,5m có đám chất màu đỏ nghi máu. Công an xã Yên Sơn đã bàn giao hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam giải quyết.

Xác định hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại đường liên thôn Chấn Làng, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam. Đường trải bê tông xi măng rộng 3m. Phía Bắc giáp nhà anh Đoàn; phía Nam giáp sân nhà Q; phía Đông là hướng đi cánh đồng thôn Chấn Làng; phía Tây là hướng đi Chùa Chấn thôn Chấn Làng. Tiến hành cho Nguyễn Ngọc Q xác định vị trí xảy ra xô sát tại lề đường bê tông xi măng giữa tường vành bao nhà Q và đường liên thôn thôn Chấn Làng; Vị trí xảy ra sự việc cách tường vành bao phía Bắc nhà Q 1,9m, cách cột cổng phía Đông nhà Q là 03m.

Về thương tích của ông Nguyễn Ngọc T: Tại Giấy chứng nhận thương tích số vào viện 37606 ngày 08/02/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định: Ông Nguyễn Ngọc T vào viện hồi 02 giờ 00 phút ngày 03/9/2021, ra viện ngày 21/9/2021. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Tỉnh, da xanh, niêm mạc nhợt; Đau khắp bụng, đau tức ngực trái, đau mất vận động tay trái; Vết thương mặt ngoài

khuyết trái KT 0,5cm, vết thương cầm dài 02cm; Bụng chướng vừa, phản ứng thành bụng (+), ấn đau hạ sườn trái; Chọc dò ổ bụng máu không đông. CT-Scanner: Hình ảnh chấn thương lách, dịch tự do ổ bụng số lượng vừa - nhiều. X-Quang: hình ảnh gãy cung xương sườn số 9 phía sau bên trái, gãy đầu dưới xương cánh tay trái.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định xác định thương tích, cơ chế hình thành thương tích của bị hại Nguyễn Ngọc T.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 267/21/TgT ngày 04/10/2021 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo vùng cằm: 3%;

- Thương tích vết mổ đã khâu chưa cắt chỉ vùng khuyết và 1/3 trên cẳng tay trái + Vết sẹo mổ dẫn lưu + Vết sẹo mổ chốt đinh + X-quang khớp khuyết: Hình ảnh gãy liên lồi cầu xương cánh tay trái có mảnh rời, vỡ mỏm khuyết xương trụ trái; đã kết hợp xương bằng nẹp vít, kết hợp xuyên kim và nẹp ép bằng chỉ thép, hiện có giải phẫu bình thường: 32%;

- Thương tích vết sẹo mổ vùng bụng đường trắng giữa trên và dưới rốn + Vết sẹo mổ dẫn lưu thành bụng phải + Vết sẹo mổ dẫn lưu thành bụng trái + Vết sẹo mổ dẫn lưu hố chậu trái + Chấn thương bụng kín vỡ lá lách độ V đứt cuống + Cắt lách, khâu cầm máu cuống lách: 36%;

- Thương tích gãy cung xương sườn số 9 phía sau bên trái + X-quang ngực: Hình ảnh gãy xương sườn IX đường nách giữa trái: 2%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 59%.

3. Cơ chế, vật, chiều hướng gây thương tích:

- Các thương tích do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

- Chiếc đèn pin gửi giám định gây được tất cả các thương tích trên cho anh T.

Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 427^a/21TgT ngày 05/01/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích “Đụng dập đuôi tụy + Khâu cầm máu đuôi tụy” của ông Nguyễn Ngọc T đã giám định nhưng chưa được đánh giá hiện tại là 31% (Ba mươi một phần trăm).

Tổng tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Ngọc T theo phương pháp cộng của Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 59% + 31% = 72%.

Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 427/21/TgT ngày 05/01/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Trường hợp ông T ngã nghiêng trái, úp mặt xuống mặt đường bê tông thì gây được thương tích vết sẹo vùng cằm. Không gây được thương tích gãy liên lồi cầu xương cánh tay trái có

mảnh rời, vỡ mỗm khuỷu xương trụ trái. Không gây được thương tích gãy xương sườn IX đường nách giữa trái và chấn thương bụng kín vỡ nách độ V đứt cuống.

Văn bản số 01B/BVĐK-TTPY ngày 06/01/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đính chính Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 267/21/TgT ngày 04/10/2021 xác định: “Cụm từ “đụng dập đầu tụy” đính chính là “đụng dập đuôi tụy”

Văn bản số 03/BVĐK-TTPY ngày 28/01/2022 và Văn bản số 04/BVĐK-TTPY ngày 29/01/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang giải thích:

- Trường hợp bị cáo Q dùng tay nắm 02 (hai) cái vào sườn trái của nạn nhân T gây được thương tích gãy xương sườn IX đường nách giữa trái, chấn thương bụng kín vỡ lách độ V đứt cuống, đụng dập đuôi tụy cho nạn nhân T.

- Trường hợp bị cáo Q dùng tay nắm 02 (hai) cái vào sườn trái của nạn nhân T làm nạn nhân bị ngã nghiêng trái, tay trái chống xuống mặt đường bê tông không gây được thương tích gãy xương cánh tay trái nạn nhân T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của bị cáo Nguyễn Ngọc Q. Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 143/KLGD ngày 15/12/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc - Bộ Y tế kết luận:

- Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1982 trú tại thôn Chấn Làng, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang bị bệnh “Rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm có các triệu chứng loạn thần giai đoạn khởi bệnh.

- Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 02/9/2021, Nguyễn Ngọc Q không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

- Hiện tại Nguyễn Ngọc Q không bị bệnh Tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Trong quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Ngọc T khai bị Q giật đèn pin trên tay của T đánh vào tay trái làm ông T ngã xuống mặt đường bê tông bất tỉnh. Bị cáo Nguyễn Ngọc Q thừa nhận hành vi dùng tay phải nắm liên tiếp 02 cái trúng vào sườn bên trái ông T làm ông T ngã nghiêng trái, úp mặt xuống mặt đường bê tông, Q không thừa nhận việc dùng đèn pin đánh gây thương tích cho ông T như ông T khai. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị cáo Q với ông T, song các bên vẫn giữ nguyên lời khai.

Cơ quan điều tra đã cho bị cáo Q và ông T thực nghiệm động tác, tư T dẫn đến thương tích của ông T. Kết quả, Q và ông T đều thực hiện thuần thực các động tác, tư T gây ra thương tích của ông T; phù hợp với lời khai của Q và ông T.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Q đã bồi thường cho ông T được 32.000.000 đồng. Ngày 08/04/2022, bị cáo Q tiếp tục bồi thường cho ông T số tiền 100.000.000 đồng, ông T không yêu cầu bị cáo Q bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 10/CT-VKSLN ngày 06/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 4 Điều 134 BLHS.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2022/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam đã xét xử và quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 07 (Bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/5/2022, bị cáo Nguyễn Ngọc Q kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm, với nội dung đề nghị giám định lại thương tích của người bị hại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Thương tích bị cáo gây ra cho ông Nguyễn Ngọc T không đến mức tổn hại 72% sức khỏe, bị cáo có nhận được các kết luận thông báo giám định của cơ quan điều tra về thương tích của ông T bị tổn hại là 72% sức khỏe, nhưng bị cáo không không có ý kiến khiếu nại gì và cũng không đề nghị cơ quan điều tra giám định lại thương tích của ông T. Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo tại cấp phúc thẩm người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mẹ đẻ bị cáo là Giáp Thị Luyến được tặng Huy hiệu “Cụu thanh niên xung phong làm theo lời Bác”, bố vợ bị cáo là ông Nguyễn Văn Biện được tặng “Huân chương chiến sỹ giải phóng”.

Ông Nguyễn Ngọc T có mặt tại phiên tòa phúc thẩm trình bày: Ông có ký vào 02 Đơn cho bị cáo Nguyễn Ngọc Q đưa cho ông ký nhưng ông không đọc nội dung, ông không đề nghị cơ quan pháp luật miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, ông khẳng định thương tích của ông do bị cáo Nguyễn Ngọc Q là người gây ra cho ông, cụ thể bị cáo dùng tay nắm ông và giật đèn pin trên tay ông đánh ông. Ông đề nghị Tòa phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q đề nghị giám định lại thương tích của ông T và xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Q không tranh luận đối đáp gì.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Q nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Tại quá trình phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Q có văn bản ủy quyền cho ông Hoàng Văn Quang, sinh năm 1955 trú tại thôn Đồng Công, xã Vũ Xá, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đại diện cho bị cáo tham gia tố tụng trong phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án nói trên. Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 61 Bộ luật tố tụng hình sự quy định về quyền của bị cáo thì bị cáo có quyền tự bào chữa, nhờ người tự bào chữa, không quy định việc ủy quyền cho người khác tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung ủy quyền này của bị cáo Nguyễn Ngọc Q cho ông Hoàng Văn Quang tham gia tố tụng trong phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án này.

[2]. Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Q thì thấy: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/9/2021, tại khu vực cổng nhà Nguyễn Ngọc Q, thôn Chấn Làng, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam. Do mâu thuẫn cá nhân, Q có hành vi dùng tay phải nắm liên tiếp hai cái vào sườn bên trái và dùng đèn pin đánh vào cánh tay trái ông Nguyễn Ngọc T, hậu quả làm ông T bị thương tích 72% sức khỏe.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội “Cố ý gây thương tích”; là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ có yêu cầu kháng cáo đề nghị giám định lại thương tích của người bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, HĐXX phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét kháng cáo đề nghị giám định lại thương tích của người bị hại Hội đồng xét xử thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Ngọc Q trình bày, bị cáo có nhận được các kết luận thông báo giám định của cơ quan điều tra về thương tích của ông T bị tổn hại là 72% sức khỏe, bị cáo không có khiếu nại và cũng không đề nghị cơ quan điều tra giám định lại thương tích của ông T. Do vậy, không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc Q thấy:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường số tiền 132.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại là ông Nguyễn Ngọc T, ông T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là “Phạm tội đối với người khuyết tật nặng”, quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo Nguyễn Ngọc Q xuất trình 01 giấy chứng nhận mẹ đẻ bị cáo là Giáp Thị Luyến được tặng Huy hiệu “ Cựu thanh niên xung phong làm theo lời Bác”, bố vợ bị cáo là ông Nguyễn Văn Biện được tặng “Huân chương chiến sỹ giải phóng”. Ông Nguyễn Ngọc T có mặt tại phiên tòa phúc thẩm trình bày: Nội dung đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Ngọc Q ngày 16/8/2022 và đơn trình bày sự thể vụ việc ngày 01/9/2022 ông có ký cho bị cáo Q nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm, đơn do bị cáo Q soạn thảo sẵn ông chỉ việc ký, nhưng ông không đọc nội dung đơn. Ông khẳng định ông không đề nghị cơ quan pháp luật miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thương tích của ông do bị cáo Nguyễn Ngọc Q là người gây ra cho ông, cụ thể bị cáo dùng tay nắm ông và giật đèn pin trên tay ông đánh ông. Ông đề nghị Tòa phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho người bị hại, án sơ thẩm xét xử phạt bị cáo hình phạt 07 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q không được chấp nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có

hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 07 (Bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.+

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương